

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 28-06-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Khuru Hán Quang

Ông Trần Nghiệp Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lã Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Ngọc K; sinh năm: 1985; giới tính: Nam; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 245 Lê Quang Sung, Phường 6, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Bùi Thị Tuyết M; Tiền án: Ngày 21/7/2015, “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 01 năm tù về theo bản án số 325/2015/HSST ngày 26/11/2015. Ngày 21/7/2016 chấp hành xong; ngày 30/9/2016, “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 9 tháng tù theo bản án số 43/2018/HSST ngày 15/3/2018. Ngày 9/9/2019 chấp hành xong; ngày 08/8/2017, “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 01 năm 6 tháng tù theo bản án số 192/2017/HSST ngày 05/12/2017; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Nh (Lùn); sinh năm: 1990; giới tính: Nam; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: ; hộ khẩu thường trú: 245 Lê Quang Sung, Phường 6, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Bùi Thị Tuyết M; tiền án: Ngày 18/02/2019, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 02 năm tù theo bản án số 56/2019/HSST ngày 27/6/2019. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 19/11/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/9/2009, “Cướp giật

tài sản” bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 03 năm 6 tháng tù theo bản án số 151/2010/HSST ngày 30/9/2010; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Phương Kh (Gấu); sinh năm: 1987; giới tính: Nam; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 341/2A5 Bến Phú Lâm, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn Q và bà Lư Thị Ngọc V; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Trương Văn Xuân L; sinh năm: 1979; giới tính: Nam; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 407 Phạm Thế Hiển, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trương Văn B và bà Phạm Thị X; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/9/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết 724/QĐ-TA. Chấp hành xong vào ngày 06/01/2021; nhân thân: Ngày 13/12/2016, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tù theo bản án số 130/HSST ngày 12/4/2017; ngày 30/6/2016, “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù theo bản án số 433/2017/HSPT ngày 22/8/2017. Ngày 13/7/2018 chấp hành xong; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Đoàn Anh Phương Vũ – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Chung Vinh, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh-bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phương Khôi

Người bị hại: 1/Ông Trần Quốc Đ, sinh năm 1979;

2/Bà Nguyễn Thị Ng. Sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: 86/5 đường 100 Bình Thới, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Võ Nguyên Kh, sinh năm 1975; địa chỉ: 235 Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28/3/2021, ông Trần Quốc Đ đang ngủ trên lầu 2 tại địa chỉ số 86/5 đường 100 Bình Thới, Phường 14, Quận 11 thì nghe tiếng còi báo động chống trộm. Ông Đ mở cửa phòng từ lầu hai nhìn xuống thì thấy có người lạ dắt xe mô tô của anh ra ngoài rồi bỏ chạy thoát. Ông Đ cùng bà Nguyễn Thị Ng (là vợ ông Đ) kiểm tra phát hiện tài sản bị mất nên đã đến Công an Phường 14 Quận 11 trình báo. Tại Công an Phường 14, Quận 11, ông Đ và bà Ng xác định tài sản bị chiếm đoạt trộm gồm: 01 xe mô tô hiệu SH150

biển số: 59F2-279.86; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 2; 01 đồng hồ hiệu RAYMOND WEIL; 01 đồng hồ hiệu APPLE WATCH series 6; 01 đồng hồ hiệu Movado; 02 nhẫn vàng trắng đính kim cương; 01 dây chuyền vàng trắng có mặt kim cương và tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng. Công an Phường 14, Quận 11 tiếp nhận tin báo và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành truy xét

Qua điều tra, truy xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Ngọc K về hành vi “Trộm cắp tài sản”; **Nguyễn Văn Nh, Trương Văn Xuân L và Nguyễn Phương Kh** về tội “**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**” để điều tra. Tại Cơ quan điều tra, Bùi Ngọc K và các bị cáo khai nhận như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 28/3/2021, do không có tiền tiêu xài nên Bùi Ngọc K điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ, biển số: 43K1-109.41 đi lòng vòng qua các tuyến đường tìm nhà sơ hở để đột nhập vào trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà số 86/5 đường 100 Bình Thới, Phường 14, Quận 11, K nhìn thấy cửa sổ lầu 1 không đóng nên điều khiển xe đi gửi tại bãi xe nằm trên đường Bình Thới rồi đi bộ quay lại, leo vào trong nhà qua cửa sổ lầu 1, đi lên lầu 2. Thấy phòng không đóng cửa nên K đi vào và lấy trộm 01 máy tính bảng, 02 nhẫn nữ trang, 02 đồng hồ cùng 5.000.000 đồng. Kính trèo ra ngoài, giấu máy tính bảng phía sau đồng cát gần đó (cách nhà 86/5 đường 100 Bình Thới khoảng 6 mét) rồi đi đến bãi giữ xe định lấy xe của mình để đi về. Nhưng thấy trong nhà 86/5 đường 100 Bình Thới có chiếc xe SH 150, màu đen, biển số: 59F2-279.86, K nảy sinh ý định tiếp tục leo vào nhà lấy trộm xe. K điện thoại cho em ruột là Nguyễn Văn Nh, nói chở đi công việc. Nh mượn mô tô kiểu dáng Dream biển số: 51Z8-5117 của Trần Hồng B đi đến gặp K tại gần giao lộ Bình Thới – Ông Ích Khiêm. K nói Nh đưa xe cho K điều khiển, chở Nh đến trước nhà số 86/5 đường 100 Bình Thới. Tại đây, K kêu Nh đứng canh giới để K vào nhà lấy trộm xe, nhưng Nh không đồng ý. Nh điều khiển xe chạy đi, thì Nh thấy máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 2 để dưới đất ngay sau đồng cát trước cửa, cách nhà số 86/5 đường 100 Bình Thới khoảng 6 mét, Nh đến nhặt mang đi (Nh không biết máy tính bảng này của ai, chỉ thấy và nhặt mang về) rồi điều khiển xe quay lại quán nước trả xe cho B và bán cho B máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 2 vừa nhặt được với giá 700.000 đồng. Bản thân B cũng không biết tài sản này do đâu mà Nh có, vì thấy rẻ nên B đồng ý mua.

Sau khi Nh bỏ đi, K một mình lén lút đột nhập vào nhà 86/5 đường 100 Bình Thới, K leo vào nhà qua cửa sổ lầu 1 và đi xuống tầng dưới. K nhìn thấy chìa khóa xe và chìa khóa nhà để ở tầng trệt, K lấy chìa khóa mở cửa chính và dắt xe SH150 ra khỏi nhà 86/5 Bình Thới và điều khiển xe tẩu thoát. K điện thoại cho Nh nhờ bán xe SH 150 vừa lấy trộm được tại nhà 86/5 đường 100 Bình Thới. Nh điện thoại cho Nguyễn Phương Kh để nhờ bán xe. Kh hỏi nguồn gốc xe thì Nh nói xe do anh của Nh vừa lấy trộm được ở Quận 11. Sau khi điện thoại cho Kh, Nh kêu K mang xe đến quán nước của B tại trước số 953-957 Hồng Bàng, Phường 9, Quận 6 để bán xe.

Sau khi Nh nhờ bán xe, Kh điện thoại cho Trương Văn Xuân L để hỏi việc bán xe SH150 và nói nguồn gốc xe cho L biết là vừa lấy trộm được ở Quận 11. L kêu Kh mang xe

đến kiểm tra. Kh điện thoại cho Nh kêu mang xe đến khách sạn Đồng Tiến số 149/B9 Lý Thánh Tông, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú. Một lúc sau, Nh điều khiển xe SH150, màu đen, biển số 59F2-279.86 cùng K đến đưa xe cho Khôi để bán. Còn Nh cùng với K đi về.

Sau khi nhận xe, Kh điều khiển xe SH150 đến nhà L tại số 36/44 Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 thì gặp Lê Minh Th (bạn gái của L) nhưng không được Th cho vào nhà. Kh đứng đợi một lúc thì L về đến xem xe và hỏi giá. Kh điện thoại cho Nh để Nh và L thỏa thuận thống nhất giá mua bán xe là 30.000.000 đồng. L đưa trước 1.000.000 đồng và kêu Kh chạy xe SH 150 màu đen, biển số: 59F2-279.86 về phòng trọ của L tại 373 Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, Quận 12 để kiểm tra và cất xe. Trương Văn Xuân L đăng bán xe trên mạng xã hội Facebook với giá là 38.000.000 đồng. Sau khi có người mua, L đã giao xe cho người mua tại cầu vượt Quang Trung, Quận 12 với số tiền 38.000.000 đồng. L không biết lai lịch người đến mua xe. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa thu hồi được xe SH150. Đối với biển số xe 59F2-279.86, L mang đến nhà Lê Minh Th tại địa chỉ số 36/44 Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 cất giữ.

Sau khi đưa xe cho L, Kh đón xe về gặp Nh tại quán nước đối diện bến xe Miền Tây, đưa 1.000.000 đồng cho Nh. Đến khoảng 07 giờ 30 ngày 28/3/2021, Nh mượn xe của B chở Kh đi gặp L để lấy 5.000.000 đồng rồi cả 02 quay về khách sạn tại Quận 6. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, Kh lấy xe mô tô hiệu Wave màu trắng đi lấy số tiền bán xe SH còn lại. Nh điện thoại cho K đến khách sạn chờ Kh lấy số tiền 24.000.000 đồng. K cho Nhật 6.000.000 đồng, Nh cho lại Kh 2.000.000 đồng, số tiền này cả hai tiêu xài hết.

Ngoài chiếc xe nêu trên, số tài sản khác trộm cắp được, K mang 02 nhẫn nữ trang lấy trộm được bán tại tiệm cầm đồ của anh Võ Nguyên Kh trên đường Tân Hòa Đông, Quận 6 với giá 2.500.000 đồng; đem 02 đồng hồ lấy trộm được gồm 01 đồng hồ hiệu Movado và 01 đồng hồ hiệu APPLE WATCH Series 6 bán tại tiệm trên đường Bà Hom, Quận 6 với giá 1.000.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán tài sản lấy trộm, K mang trả nợ và tiêu xài cá nhân hết chỉ còn 900.000 đồng khi Công an Quận 11 mời làm việc và thu giữ. Đối với 02 đồng hồ Cơ quan Cảnh sát điều tra làm việc với chủ tiệm cầm đồ trên đường Bà Hom thì được biết không có sự việc chủ tiệm cầm đồ thu mua 02 đồng hồ trên của Kính. Đối với sợi dây chuyền vàng trắng có mặt kim cương và đồng hồ hiệu RAYMOND WEIL, Kính khai không có lấy trộm sợi dây chuyền và đồng hồ Movado theo như bị hại mô tả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả. .

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐGTS ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 xác định: “01 xe mô tô hiệu SH150, màu đen, biển số: 59F2 – 279.86 có giá trị 210.000.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 2, màu trắng có giá trị 1.750.000 đồng; 01 đồng hồ hiệu RAYMOND WEIL có giá trị 71.000.000 đồng; 01 đồng hồ hiệu APPLE WATCH Series 6 có giá trị 5.750.000 đồng; 01 nhẫn vàng trắng đính kim cương có giá trị 76.042.560 đồng; 01 nhẫn vàng trắng đính kim cương có giá trị 86.851.600 đồng; 01 dây chuyền vàng trắng có mặt kim cương không xác

định được trị giá dây chuyền, 01 đồng hồ hiệu Movado có giá trị 6.000.000 đồng. Thời điểm định giá vào ngày 28/3/2021”. Tổng giá trị tài sản định gia là 457.394.160 đồng.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Phương Kh và Nguyễn Văn Nh không thu giữ gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Ngọc K, Trương Văn Xuân L, Trần Hồng B, tạm giữ các đồ vật tài liệu liên quan, cụ thể:

Vật chứng đã xử lý:

Thu giữ của Bùi Ngọc K:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Vario, màu đen, biển số: 59K1-873.53, SK: MH1KF1110FK238751, SM: KF11E1244448. Qua xác minh, xe này do Nguyễn Long H là chủ sở hữu. Tiến hành làm việc, anh H cho biết: Vào cuối tháng 3/2021, anh H cho em họ là Bùi Ngọc K mượn xe sử dụng. Anh H không biết việc K sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh Nguyễn Long H.

- 01 xe mô tô màu xanh, biển số: 52N3-3432. Qua xác minh được biết xe này do anh Nguyễn Văn Tr mua của anh Nguyễn Văn T. Đầu năm 2021, anh Tr cho em ruột là Nguyễn Văn Nh mượn xe sử dụng làm phương tiện đi lại, anh Tr không biết Nh dùng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho anh Nguyễn Văn Tr.

Thu giữ của Trương Văn Xuân L:

- 01 laptop màu trắng hiệu HP, số IC: 1000M-7260NG; 01 máy Ipad màu trắng, model: A1458; Tiền Việt Nam: 3.630.000 đồng. Đây là tài sản cá nhân của Lê Minh Thu (bạn gái của Lam). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho Lê Minh Thu.

Thu giữ của Trần Hồng B:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S; 01 áo khoác dài tay màu đỏ tía in chữ THE NORTH FACE màu trắng; 01 mũ bảo hiểm màu đen dạng 03 sọc; 01 quần dài màu đen, 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu xanh; 01 điện thoại Iphone 6 Plus; 01 điện thoại Masstel, màu đen; 01 điện thoại ITEL, màu xanh; 01 điện thoại Mobell, màu tím; 01 điện thoại Sony Xperia màu xám. Tất cả đều là tài sản cá nhân của B; 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ, biển số: 59LA-035.46, SK: RL9VCBHVMHAV00580, SM: VZS139FM6-20100480 cùng 01 giấy đăng ký xe biển số: 59LA-035.46 mang tên Trương Quốc M. Qua xác minh được biết xe này do Trương Quốc M đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, anh Mẫn cho biết đã bán xe trên cho Trần Hồng B; 01 xe mô tô Honda Dream, màu nâu, biển số: 52K5-7452, SK: JJ07BF5, SM: CT100E1929126. Qua xác minh được biết xe này do Trần Quy Y đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, chị Yến cho biết đã bán xe cho Trần Hồng B; 01 xe mô tô kiểu dáng Attila, màu đỏ, biển số: 51N4-2714, SK: RLGH125GD-7D402321, SM: VMM9BE0402321. Qua

xác minh được biết xe này do Lê Sanh H đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, anh H cho biết mua xe và đứng tên giùm cho anh Nguyễn Thanh S. Tiến hành làm việc, anh S cho biết đã bán xe cho Trần Hồng B; 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, màu bạc, biển số: 59P2-347.08, SK: RLHHC12119Y016020, SM: HC12E121605301 giấy đăng ký xe biển số: 59P2-347.08 mang tên Trần Hồng B; 01 xe mô tô kiểu dáng Vario, màu đen, biển số: 59K2-557.59, SK: MH1KF4110KK709714, SM: KF41E1712393. Qua xác minh được biết xe này do Trần Hồng B đứng tên sở hữu; 01 xe mô tô kiểu dáng Exciter, màu đỏ, biển số: 59K1-261.05, SK: RLCE55P10BY058692, SM: 55P1-058694. Qua xác minh được biết xe này do Phan Bá S đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, anh S cho biết đã bán xe cho Trần Hồng B. Tất cả tài sản trên là của Trần Hồng B Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho B.

- 01 máy tính bảng Galaxy Tab 2. Đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Ng bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chị Ng.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Airblade, màu đỏ, biển số: 59N2-056.82, SK: chưa xác định, SM: NC110APE0083590. Trong cốp xe có: 01 cuốn sổ hộ khẩu số 31050035601 mang tên Nguyễn Văn H; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H, số 079069005283; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H; 01 Chứng minh nhân dân photo mang tên Thái Tú H. Tiến hành xác minh được biết xe máy này do anh Huỳnh Thanh H đứng tên sở hữu. Qua làm việc, anh H cho biết mua sử dụng và đứng tên sở hữu xe này. Vào năm 2020, anh Hùng đã bán xe lại cho Trần Hồng B và Thái Tú H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho Thái Tú H. Tiến hành làm việc với anh Nguyễn Văn H được biết: anh H vay tiền của Trần Hồng B và thế chấp lại 01 cuốn sổ hộ khẩu số 31050035601 mang tên Nguyễn Văn H; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H, số 079069005283; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H để làm tin. Sau khi được B thông báo, anh H đến Công an Quận 11 làm việc. Trần Hồng B khai nhận cho anh H vay tiền và giữ lại những giấy tờ trên để làm tin, bỏ vào trong cốp xe Honda Airblade, biển số: 59N2-056.82 cất giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các giấy tờ trên cho anh Nguyễn Văn H.

- 01 thẻ kim loại màu bạc có chữ “CHÙA MINH HƯƠNG”, “BẢO QUANG” số 74; Tiền Việt Nam: 12.400.000 đồng; 03 dây chuyền có mặt bằng kim loại; 05 sợi dây chuyền bằng đá có viền bằng kim loại màu vàng; 05 vòng đeo tay bằng đá, trong đó 02 vòng màu xanh không có viền kim loại, 03 vòng màu vàng có viền kim loại màu vàng; 02 sợi dây kim loại màu vàng. Tất cả đều là tài sản cá nhân của Thái Tú H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho Thái Tú H.

Thu giữ của Võ Nguyên Kh

- 01 nhẫn kim loại màu trắng, đai nhẫn hình bông, chấu nhẫn có đính hột; 01 nhẫn kim loại màu trắng, đai nhẫn trơn, chấu nhẫn có đính hột; 02 nhẫn này do Bùi Ngọc K chiếm đoạt rồi đem bán cho ông Võ Nguyên Kh. Ông Kh không biết 02 nhẫn này do Kính phạm tội mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Ng.

- 01 USB bên trong có chứa dữ liệu hình ảnh vụ Trộm cắp tài sản ngày 28/3/2021 (đưa vào hồ sơ vụ án).

Đối với các tài sản tạm giữ khác:

- 01 cây dùi cui điện màu đen, có nhiều hoa văn nhỏ màu bạc; 01 bộ đàm màu đen có ghi nhãn hiệu Uniden. Trần Hồng B khai nhận mượn được dùi cui và bộ đàm rồi mang về nhà cất giữ. Nhận thấy dùi cui và bộ đàm nêu trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách riêng để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 giấy đăng ký xe biển số: 59N1-045.27 mang tên Ngô Anh V; 01 giấy đăng ký xe biển số: 54X1-0416 mang tên Nguyễn Thị Vũ Ph; 01 giấy đăng ký xe biển số: 51P7-1015 mang tên Trần Thanh T; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H. Trần Hồng B nhận cầm cố của người khác, mỗi giấy tờ trên cầm với số tiền 500.000 đồng. Nhận thấy giấy đăng ký xe, giấy phép lái xe nêu trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách riêng để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 xe mô tô Honda Dream, màu nâu, biển số: 51Z8-5117, SK: VNPCG00313057083, SM: 1P50FMG310273783. Qua xác minh được biết xe này do Nguyễn Hoàng Quốc B đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, anh B cho biết đã bán xe này cho người khác, không rõ lai lịch người mua xe. Nhận thấy giấy đăng ký xe, giấy phép lái xe nêu trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách riêng để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 xe mô tô hiệu Wave, biển số: 53X2-7845 do Trần Thị Kim Thảo đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, chị Th cho biết đã bán xe trên cho người khác và không nhớ được nhân thân, lai lịch người mua xe. Nguyễn Phương Kh khai nhận mượn xe từ người bạn quen biết ngoài xã hội tên Nguyễn Thành Ng (không rõ nhân thân, lai lịch) và sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Nhận thấy xe trên không liên quan đến vụ án đang tiến hành điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách riêng để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 xe mô tô Hondo Airblade, màu bạc, biển số: 59M1-739.37, SK: RLHJF4619EY628741, SM: JF64E-2089004. Trong cốp xe có: 01 thanh kim loại hình chữ L, màu trắng dài khoảng 20cm có khắc dòng chữ “GSREPEL8MM”; 02 thanh kim loại màu trắng, mỗi thanh dài khoảng 5cm, 01 đầu lục giác, 01 đầu mài nhọn. Qua xác minh được biết xe này do anh Nguyễn Văn Bé Th đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, anh Th cho biết đã bán xe cho người khác, do thời gian đã lâu nên không nhớ nhân thân, lai lịch người mua xe. Trương Văn Xuân L khai nhận: xe này do người bạn tên Th (không rõ nhân thân, lai lịch) gửi nhờ Lam giữ hộ. Khi Công an Quận 11 khám xét chỗ ở của L đã thu giữ xe; 01 xe mô tô Star SR, màu xanh đen, biển số: 62P1-723.08, SK: GUA12DDHD000323, SM: VMVE5AD000323. Qua xác minh được biết xe này do anh Nguyễn Văn Ng đứng tên sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An làm việc với chủ sở hữu xe nhưng cho đến nay vẫn chưa nhận được kết quả ủy thác; 01 biển số: 84L1-243.28. Qua xác minh được biết biển số này cấp cho xe Sirius do anh Nguyễn Văn B đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, anh B

cho biết: Vào ngày 01/2/2021, con trai anh Bé là anh Nguyễn Minh T mượn xe anh Bé đi chơi và bị mất tại xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Lam khai nhận: 02 xe mô tô cùng biển số nêu trên do người bạn tên Thu (không rõ nhân thân, lai lịch) gửi nhờ bị can giữ hộ. Khi Công an Quận 11 khám xét chỗ ở của bị cáo đã thu giữ xe. Nhận thấy, 02 xe mô tô trên và biển số xe 84L1-243.28 không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tách riêng để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng chưa xử lý:

Thu giữ của Bùi Ngọc K:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 Kính sử dụng liên lạc với Nguyễn Văn Nh để thực hiện hành vi phạm tội; Tiền Việt Nam: 900.000 đồng do phạm tội mà có.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đỏ bạc đen, biển số: 43K1-109.41, SK: RLHJC5212CY580632, SM: JC52E-4302195, K sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh được biết xe này do chị Lê Thị Hạ Đ đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, chị Đ cho biết đã bán xe lại cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Bùi Ngọc K khai nhận mua lại xe máy này từ người bạn tên An quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa xác định được. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đang tạm giữ.

- 01 quần jean dài, màu đen; 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng có sọc nhỏ màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 là tài sản cá nhân của K;

Thu giữ của Nguyễn Phương Kh

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Khôi sử dụng liên lạc để tiêu thụ tài sản do K phạm tội mà có; Tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng. Trong đó: 2.000.000 đồng do phạm tội mà có, 1.000.000 đồng là tài sản cá nhân của Kh. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đang tạm giữ. (BL 183).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy E 1200T là tài sản cá nhân của Kh.

Thu giữ của Nguyễn Văn Nh:

- 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ tía, 01 quần jean dài, màu đen, 01 đôi dép quai kẹp màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen loại 03 sọc là trang phục Nh mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 Nh sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đang tạm giữ.

Thu giữ của Trương Văn Xuân L:

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh. L sử dụng điện thoại này thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có; **01 biển số: 59F2-279.86 là biển số trên xe SH150. Đây là biển số xe của bị hại. Khi L mang xe đi tiêu thụ thì gỡ biển số trên ra và gắn 01 biển số khác vào. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đang tạm giữ biển số 59F2-279.86 .**

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Ng yêu cầu Bùi Ngọc K bồi thường những tài sản mà K thừa nhận đã chiếm đoạt bao gồm: 01 xe mô tô hiệu SH150; 01 đồng hồ Movado; 01 đồng hồ Apple Watch Series 6 và 5.000.000 tiền Việt Nam với Tổng số tiền 226.750.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Nguyên Kh không yêu cầu Bùi Ngọc Kính bồi thường số tiền 2.500.000 đồng (Số tiền mà ông Kh đã thu mua 02 chiếc nhẫn của K) và đồng ý cho bị cáo K số tiền này.

Đối với hành vi của Trần Hồng B mua máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 2 của Nguyễn Văn Nh; Võ Nguyên Kh mua 02 nhẫn vàng trắng đính kim cương của Bùi Ngọc K khi mua tài sản B và Kh không biết là do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

Đối với Lê Minh Th không biết việc Trương Văn Xuân L tiêu thụ và chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

Cáo trạng số 31/CT-VKSQ11 ngày 19 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Bùi Ngọc K tội danh “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Trương Văn Xuân L và Nguyễn Phương Kh tội danh “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Ngọc K mức án tù 09 (Chín) năm đến 10 (Mười năm tù; bị cáo Nguyễn Văn Nh mức án tù 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù; bị cáo Trương Văn Xuân L mức án tù 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù; bị cáo Nguyễn Phương Kh mức án tù 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 của Bùi Ngọc K; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 của Nguyễn Phương Kh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 của Nguyễn Văn Nh; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh của Trương Văn Xuân L; 900.000đ thu giữ của K, 2.000.000đ thu giữ của Kh.

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.

+ Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71.

+ Trả lại cho bị cáo Kh 1.000.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy E 1200T là tài sản cá nhân của bị cáo.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 quần jean dài, màu đen; 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng có sọc nhỏ màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ tía; 01 quần jean dài, màu đen, 01 đôi dép quai kẹp màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen loại 03 sọc.

+Giao cho công an quận 11 **01 biển số: 59F2-279.86 là biển số trên xe SH150 bị chiếm đoạt xử lý theo thẩm quyền.**

+ Đề nghị tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đỏ bạc đen, biển số: 43K1-109.41, SK: RLHJC5212CY580632, SM: JC52E-4302195 theo quy định, nếu quá thời hạn mà không có người đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Đề nghị buộc bị cáo Trương Văn Xuân L nộp lại số tiền 8.000.000đ và bị cáo Nguyễn Văn Nh nộp lại số tiền 4.000.000đ để sung Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Bùi Ngọc K bồi thường cho ông Trần Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Ng số tiền 226.750.000đ tương đương với giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

+ Đề nghị miễn phạt bổ sung.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phương Kh trình bày: Thống nhất về điều khoản, tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Kh. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đây là trường hợp đặc biệt để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất mà pháp luật cho phép để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Bùi Ngọc K, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Phương Kh và Trương Văn Xuân L đã khai nhận hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận 11, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của cáo Bùi Ngọc K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Trương Văn Xuân L và Nguyễn Phương Kh đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, ” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]] Các bị cáo là người đã thành niên, có khả năng lao động nhưng chỉ vì ham tiền, lại lười lao động, muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho mục đích của cá nhân mà các bị cáo lao vào con đường phạm tội. Bị cáo Bùi Ngọc K là người trực tiếp trộm cắp tài sản của người bị hại, các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Phương Kh, Trương Văn Xuân L vì ham lợi, thấy tài sản có giá trị sử dụng cao mà được bán với giá rẻ, mặc dù biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn giới thiệu và mua để bán lại kiếm lời. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương.

Do đó, phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt hơn, sau này biết tôn trọng tài sản của người khác. Đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bùi Ngọc K có hành vi “Trộm cắp tài sản”, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 391.394.160 Việt Nam đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo theo quy định khoản 3, Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Phương Kh và Trương Văn Xuân L có hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” với vật phạm pháp là chiếc xe Honda SH150 có giá trị 210.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố các bị cáo theo quy định khoản 2, Điều 323 của Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật

Bị cáo Bùi Ngọc K có 03 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng, lần phạm tội này của bị cáo Kính thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

Bị cáo Nguyễn Văn Nh đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo cũng có nhân thân xấu đã từng bị kết

án 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Như vậy, cũng cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

Bị cáo Trương Văn Xuân L có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết 724/QĐ-TA. Ngoài ra bị cáo cũng có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 130/HSST ngày 12/4/2017; bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 433/2017/HSST ngày 22/8/2017. Như vậy, cũng cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

Bị cáo Nguyễn Phương Kh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Nguyễn Phương Kh chưa có tiền án tiền sự, mới phạm tội lần đầu.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy ông Trần Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Ng yêu cầu bị cáo Bùi Ngọc K bồi thường **tổng số tiền 226.750.000 đồng** tương đương giá trị tài sản bị chiếm đoạt. Bị cáo K đồng ý bồi thường số tiền này. Xét sự tự nguyện thỏa thuận này không trái với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với ông Võ Nguyên Kh không yêu cầu bị cáo K trả lại số tiền 2.500.000 đồng và đồng ý cho bị cáo K số tiền này nên Hội đồng xét xử xét thấy cũng không có gì giải quyết.

Đối với số tiền 8.000.000 đồng bị cáo Trương Văn Xuân L có được do phạm tội mà có và số tiền 4.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn Nh có được do phạm tội mà có nên cần buộc các bị cáo L và Nh nộp lại để sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280. K sử dụng liên lạc với Nguyễn Văn Nh để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

- Đối với số tiền Việt Nam: 900.000 đồng do K phạm tội mà có nên tịch thu sung Ngân Sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2. Kh sử dụng liên lạc để tiêu thụ tài sản do K phạm tội mà có nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng. Trong đó: 2.000.000 đồng do Kh phạm tội mà có nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; 1.000.000 đồng là tài sản cá nhân của Kh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Kh.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy E 1200T là tài sản cá nhân của Kh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Kh
- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6. Nh sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.
- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh. L sử dụng điện thoại này thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.
- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 là tài sản cá nhân của K không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo K, nhưng giao cho cơ quan Thi hành án tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Đối với 01 quần jean dài, màu đen; 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng có sọc nhỏ màu đen của bị cáo K; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ tía, 01 quần jean dài, màu đen, 01 đôi dép quai kẹp màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen loại 03 sọc là trang phục Nh mặc khi thực hiện hành vi phạm tội là các vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.
- Đối với 01 biển số: 59F2-279.86 là biển số trên xe SH150. Đây là biển số xe của bị hại. Khi L mang xe đi tiêu thụ thì gỡ biển số trên ra và gắn 01 biển số khác nên giao cho công an Quận 11 xử lý theo thẩm quyền.
- Đối với 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án (Đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án). Hội đồng xét xử tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đỏ bạc đen, biển số: 43K1-109.41, SK: RLHJC5212CY580632, SM: JC52E-4302195, Kính sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh được biết xe này do chị Lê Thị Hạ Đ đứng tên sở hữu. Tiến hành làm việc, chị Đ cho biết đã bán xe lại cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Bùi Ngọc K khai nhận mua lại xe máy này từ người bạn tên A quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa xác định được. Do đó, cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung ngân sách Nhà nước.

Xét lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phương Kh là có một phần cơ sở nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Nh (Lùn), Nguyễn Phương Kh (Gấu) và Trương Văn Xuân L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng Điều 50; khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bùi Ngọc K 10 (Mười) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/4/2021.

Áp dụng Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Nguyễn Văn Nh (Gấu) 05 (Năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/4/2021.

Áp dụng Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Nguyễn Phương Kh 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/4/2021.

Áp dụng Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Trương Văn Xuân L 04 (Bốn) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/4/2021.

Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 của Bùi Ngọc K; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 của Nguyễn Phương Kh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 của Nguyễn Văn Nh; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh của Trương Văn Xuân L; 900.000 đồng thu giữ của K, 2.000.000 đồng thu giữ của Kh.

+ Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.

+ Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, nhưng giao cho cơ quan Thi hành án tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo Kh 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy E 1200T.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 quần jean dài, màu đen; 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng có sọc nhỏ màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ tía; 01 quần jean dài, màu đen, 01 đôi dép quai kẹp màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen loại 03 sọc.

+ Giao cho công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh **01 biển số: 59F2-279.86 là biển số trên xe SH150 bị mất trộm để xử lý theo thẩm quyền.**

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm về 01 xe

mô tô hiệu Honda Wave S, màu đỏ bạc đen, biển số: 43K1-109.41, SK: RLHJC5212CY580632, SM: JC52E-4302195 để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 58/LNK-HS ngày 29/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

+Buộc bị cáo Trương Văn Xuân L nộp lại số tiền 8.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn Nh nộp lại số tiền 4.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Bùi Ngọc K có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại ông Trần Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Ng tổng số tiền **226.750.000 đồng (Hai trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)**. Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Trần Quốc Đ và bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Bùi Ngọc Kính không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo mỗi người phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Kính phải chịu là 11.337.500 đồng (Mười một triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo mỗi người phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Tô Đông Đức